

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐỨC PHỔ
TỈNH QUẢNG NGÃI**
Bản án số: 49 /2021/HS-ST
Ngày: 09 - 12 - 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỨC PHỔ - TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Hạnh

Ông Nguyễn Ngọc Thời

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hòa – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quá, ông Ngô Thanh Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đức P, tỉnh Quảng Ng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2021/QĐXXST-HS ngày 25/11/2021 đối với bị cáo Phan Vũ Phương D – sinh ngày 31/01/1992 tại tỉnh BÐ; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 2, KV 3, phường Nhơn P, thành phố QN, tỉnh BÐ; Nơi cư trú: Tổ dân phố 4, phường N, thị xã Đức P, tỉnh Quảng Ng; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Nhân viên phục vụ; Trình độ học vấn: Lớp 10/12; Tiền án, tiền sự: không; Con ông: Phan Đắc M, con bà: Võ Thị Kim P (chết); chồng: Lâm Tịnh A; con: 01 đứa, sinh năm 2014; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/8/2021 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Đức P, tỉnh Quảng Ng. Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

- Bà Phạm Thị Mỹ T – sinh năm 1968

Nơi cư trú: Tổ dân phố 4, phường N, thị xã Đức P, tỉnh Quảng Ng. Có mặt

- Ông Nguyễn Minh H – sinh năm 1997

Nơi cư trú: Tổ dân phố Đông Q, phường Phổ V, thị xã Đức P, tỉnh Quảng Ng. Vắng mặt

- Ông Ba Xuân B – sinh năm 1991

Nơi cư trú: Tổ dân phố 1, phường Nguyễn N, thị xã Đức P, tỉnh Quảng Ng.
Vắng mặt

- Ông Phạm Hoàng Minh H – sinh năm 2001

Nơi cư trú: Tổ dân phố Văn T, phường Phở V, thị xã Đức P, tỉnh Quảng Ng.
Vắng mặt

- Ông Bùi Quốc V – sinh năm 1984

Nơi cư trú: Tổ dân phố Hiền V, phường Phở H, thị xã Đức P, tỉnh Quảng Ng.
Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 08 giờ 00 phút, ngày 25/5/2021, Lực lượng Cơ quan CSĐT (Cảnh sát điều tra) Công an thị xã Đức P thi hành Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Bùi Quốc V (V là bị can trong vụ án “Tàng trữ trái phép chất ma túy” xảy ra ngày 08/4/2021 tại khách sạn Tứ P ở TDP 4-phường Nguyễn N) tại phòng trọ số 7, dãy nhà trọ của bà Phạm Thị Mỹ T ở Tổ dân phố 4, phường N, thị xã Đức P. Phòng trọ này do Phan Vũ Phương D thuê ở; vì có quan hệ yêu đương với nhau nên V thường xuyên đến phòng trọ của D. Nghi vấn phòng trọ có cất giấu ma túy, Lực lượng Cơ quan CSĐT Công an thị xã Đức P tiến hành khám xét khẩn cấp phòng trọ trên, qua đó thu giữ 01 nỏ thủy tinh là dụng cụ để sử dụng ma túy, bên trong bám dính tinh thể màu trắng đục (nghi là ma túy) cùng một số đồ vật có liên quan, sau đó niêm phong vật chứng theo quy định.

- Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận: chất trắng đục bám dính trong nỏ thủy tinh là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,22gam. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.

Quá trình xác minh xác định số ma túy nêu trên là của Phan Vũ Phương D. Ngày 10 tháng 6 năm 2021, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Đức P ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Phan Vũ Phương D về tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c, khoản 1, điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đến 15 giờ 50 phút, ngày 19 tháng 8 năm 2021, Lực lượng Cơ quan CSĐT Công an thị xã Đức P thi hành Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Phan

Vũ Phương D tại phòng trọ số 07 thì tiếp tục phát hiện bị can có hành vi tàng trữ 08 túi nilon và 01 mảnh giấy trắng chứa tinh thể màu trắng, 02 (hai) mảnh vỡ thủy tinh bám dính chất màu trắng (nghĩ là ma túy). Tất cả số vật chứng này được niêm phong để phục vụ việc giám định ma túy.

- Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ng
kết luận:

+ Chất rắn dạng hạt tinh thể màu trắng bên trong 08 túi nilon và 01 mảnh giấy trắng trong phong bì gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,92g.

+ Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bám dính trên 02 mảnh vỡ thủy tinh trong phong bì gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; dạng vệt, không xác định được khối lượng.

Quá trình điều tra Phan Vũ Phương D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Theo đó đối với số ma túy có khối lượng 0,22 gam thu giữ vào ngày 25/5/2021 là do D mua của một người tên Tuấn ở Bình Định (chưa xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể) và mang ra phòng trọ của D để sử dụng, tối 24/5/2021 D một mình sử dụng ma túy, nhưng sử dụng không hết, còn dư ma túy trong nỏ (bộ dụng cụ sử dụng ma túy) nên cất vào góc Đông Bắc của phòng trọ, sau đó có Bùi Quốc V đến chơi nhưng không biết D sử dụng ma túy, đến sáng ngày 25/5/2021 khi D và V ở tại phòng trọ số 07 thì bị Cơ quan điều tra trong quá trình thi hành lệnh bắt bị can Bùi Quốc V để tạm giam đã phát hiện D tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đối với 0,92 gam ma túy thu giữ khi thi hành lệnh bắt bị can Phan Vũ Phương D để tạm giam là do D mua từ một người phụ nữ tên “Me” ở TP Quảng Ngãi (chưa rõ nhân thân, lai lịch người phụ nữ tên “Me”) về cất giấu để sử dụng. Ngày 19/8/2021, trong lúc D đang ở tại phòng trọ của mình thì có Ba Xuân B, Phạm Hoàng Minh H và Nguyễn Minh H là những người bạn của D đến chơi nhưng không sử dụng ma túy, sau đó Lực lượng Cơ quan điều tra thi hành lệnh bắt bị can đối với D thì phát hiện số ma túy nêu trên.

Tại giai đoạn điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đức P tạm giữ: 01(một) mảnh giấy trắng, bên trong gói một túi nilon chứa tinh thể màu trắng; 01 (một) mảnh giấy trắng, bên trong có tinh thể trắng; 07 (bảy) túi nilon chứa tinh thể màu trắng; 01 (một) bình thủy tinh bên trong không chứa gì, trên miệng bình được quấn băng keo; 50 (năm mươi) ống hút nhựa; 01 (một) đầu khò gas; 33 (ba

mười ba) bật lửa gas; 01 (một) bình nhựa màu trắng, nắp màu xanh đục thủng 02 lỗ, một lỗ gắn ống hút; 04 (bốn) kéo bằng kim loại; 01 (một) bình gas nhỏ hiệu Blue star; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy bên trong không có gì; 01 (một) nắp nhựa đục hai lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng, một ống thủy tinh; 27 (hai mươi bảy) túi nilon được hàn kín ba đầu, bên trong không có gì; 04 (bốn) ống hút nhựa, trong đó có 02 ống hút màu cam, 02 ống hút màu trắng; 04 (bốn) bật lửa gas; 01 (một) điện thoại di động (ĐTĐĐ) màu trắng vàng; 01 (một) ĐTĐĐ hiệu Vsmart, đã qua sử dụng; 01 (một) ĐTĐĐ màu xanh đen, đã qua sử dụng và số tiền 2.350.000 đồng.

Ngoài số tiền 2.350.000 đồng thì toàn bộ số vật chứng nêu trên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đức P đã chuyển giao cho Chi Cục Thi hành án dân sự thị xã Đức P theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03/12/2021.

Đối với số tiền 2.350.000 đồng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đức P đã thu giữ của Phan Vũ Phương D. Trong quá trình điều tra số tiền này không liên quan đến vụ án, Cơ quan CSĐT đã trả lại cho Phan Vũ Phương D.

Ngoài ra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đức P còn tạm giữ một số đồ vật, tài sản của Ba Xuân B, Phạm Hoàng Minh H và Nguyễn Minh H nhưng đã trả lại cho các đối tượng do không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo Phan Vũ Phương D.

Cáo trạng số: 54/CT - VKS ngày 31/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức P, tỉnh Quảng Ng đã truy tố bị cáo Phan Vũ Phương D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức P vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phan Vũ Phương D và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 5 (năm) năm tù đến 5 (năm) năm 6 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng dân sự

- Trả lại cho bị cáo Phan Vũ Phương D: 01 (một) ĐTĐĐ màu trắng vàng; 01 ĐTĐĐ hiệu Vsmart, đã qua sử dụng;

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) ĐTĐĐ màu xanh đen, đã qua sử dụng;

- Tịch thu tiêu hủy:

- + Tiêu hủy toàn bộ số lượng ma túy mẫu vật hoàn trả sau giám định.

+ Tiêu hủy 01 (một) bình thủy tinh bên trong không chứa gì, trên miệng bình được quấn băng keo; 50 (năm mươi) ống hút nhựa; 01 (một) đầu khò gas; 33 (ba mươi ba) bật lửa gas; 01 (một) bình nhựa màu trắng, nắp màu xanh đục thùng 02 lỗ, một lỗ gắn ống hút; 04 (bốn) kéo bằng kim loại; 01 (một) bình gas nhỏ hiệu Blue star; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy bên trong không có gì; 01 (một) nắp nhựa đục hai lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng, một ống thủy tinh; 27 (hai mươi bảy) túi nilon được hàn kín ba đầu, bên trong không có gì; 04 (bốn) ống hút nhựa, trong đó có 02 ống hút màu cam, 02 ống hút màu trắng; 04 (bốn) bật lửa gas;

- Về nguồn gốc số ma túy thu giữ của bị cáo Phan Vũ Phương D, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đức P tiếp tục xác minh, làm rõ nguồn gốc để xử lý sau.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Đức P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Phan Vũ Phương D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức P đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hành vi tàng trữ trái phép chất Methamphetamine (theo Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ thì chất Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323) của bị cáo nhằm vào mục đích để sử dụng.

Theo Kết luận giám định số 495/KLGD-PC09 ngày 29/5/2021 và Kết luận giám định số 779/KLGD-PC09 ngày 31/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ng kết luận: Chất trắng đục bám dính trong nỏ thủy tinh là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,22gam. Chất rắn dạng hạt tinh thể màu trắng bên trong 08 túi nilon và 01 mảnh giấy trắng trong phong bì gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,92g. Chất

rắn dạng tinh thể màu trắng bám dính trên 02 mảnh vỡ thủy tinh trong phong bì gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; dạng vệt, không xác định được khối lượng. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Nên cáo trạng số 54/CT-VKS ngày 31/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức P truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ và hành vi phạm tội: Xét bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có nhận thức và hiểu biết về pháp luật. Bị cáo thừa hiểu ma túy là một tệ nạn xã hội, gây hậu quả hệ lụy rất lớn cho nhân loại và toàn xã hội nhưng để thỏa mãn cơn nghiện mà bị cáo đã bất chấp pháp luật thực hiện hai lần phạm tội, xâm phạm trực tiếp chế độ độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, ảnh hưởng nghiêm trọng đến cộng đồng nên cần áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khắc mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng chống tội phạm.

[4] Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo Phan Vũ Phương D chưa bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị Tòa án cấp nào xét xử về hành vi phạm tội.

[6] Những vấn đề khác liên quan đến vụ án:

[6.1] Đối với nguồn gốc số ma túy thu giữ tại phòng trọ của bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Phan Vũ Phương D khai có mua ma túy của một người thanh niên tên “T” ở Bình Định và một người phụ nữ tên “M” ở thành phố Quảng Ngãi; tuy nhiên qua lấy lời khai, xác minh, thu thập chứng cứ ở giai đoạn điều tra cũng như quá trình tranh tụng tại phiên tòa chưa có đủ cơ sở xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể người thanh niên tên “T” và người phụ nữ tên “M” nên Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh và xử lý sau là phù hợp.

[6.2] Đối với lời khai của các đối tượng Phạm Hoàng Minh H, Nguyễn Minh H, Ba Xuân B đến nhà trọ D chơi và trả nợ tiền cho D, khi vào phòng thấy D để cái nỏ (là dụng cụ để sử dụng ma túy) trên bàn, chưa sử dụng ma túy. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định D không có lời nói rủ rê, lôi kéo, xúi giục các đối tượng sử dụng ma túy cũng như D cho rằng không có ý định sử dụng ma túy, trên thực tế việc sử dụng ma túy chưa diễn ra. Do đó không đủ căn cứ để chứng minh D có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

[6.3] Đối với lời khai về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trước đó (các ngày trước 19/8/2021) của Ba Xuân B, Phạm Hoàng Minh H và Nguyễn Minh H và các đồ vật, phương tiện, tài sản thu giữ của 03 đối tượng này không có liên quan đến vụ án này, do đó Cơ quan CSĐT Công an thị xã Đức Phổ xử lý riêng, trả lại tài sản cho các đối tượng nên không xét.

[6.4] Đối với hành vi tàng trữ các công cụ, phương tiện dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy của Phan Vũ Phương D vào ngày 25/5/2021 và ngày 19/8/2021, qua điều tra thu thập vật chứng và tại phiên tòa xác định Phan Vũ Phương D tàng trữ mỗi lần không quá 06 đơn vị dụng cụ nên không đủ định lượng cấu thành tội “Tàng trữ phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 254 Bộ luật hình sự.

[6.5] Đối với hành vi của Phan Vũ Phương D cùng với Bùi Quốc V tàng trữ trái phép chất ma túy vào ngày 08 tháng 4 năm 2021 tại khách sạn Tứ P, Cơ quan CSĐT đã xử lý trong vụ án Bùi Quốc V phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy (khối lượng ma túy là 0,06 nhưng do Việt có tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy).

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an thị xã Đức P đã tạm giữ: 01(một) mảnh giấy trắng, bên trong gói một túi nilon chứa tinh thể màu trắng; 01 (một) mảnh giấy trắng, bên trong có tinh thể trắng; 07 (bảy) túi nilon chứa tinh thể màu trắng; 01 (một) bình thủy tinh bên trong không chứa gì, trên miệng bình được quấn băng keo; 50 (năm mươi) ống hút nhựa; 01 (một) đầu khò gas; 33 (ba mươi ba) bật lửa gas; 01 (một) bình nhựa màu trắng, nắp màu xanh đục thủng 02 lỗ, một lỗ gắn ống hút; 04 (bốn) kéo bằng kim loại; 01 (một) bình gas nhỏ hiệu Blue star; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy bên trong không có gì; 01(một) nắp nhựa đục hai lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng, một ống thủy tinh; 27 (hai mươi bảy) túi nilon được hàn kín ba đầu, bên trong không có gì; 04 (bốn) ống hút nhựa, trong đó có 02 ống hút màu cam, 02 ống hút màu trắng; 04 (bốn) bật lửa gas; 01 (một) ĐTĐĐ màu trắng vàng; 01 (một) ĐTĐĐ hiệu Vsmart, đã qua sử dụng; 01(một) ĐTĐĐ màu xanh đen, đã qua sử dụng và số tiền 2.350.000 đồng.

[7.1] Trong quá trình điều tra xét thấy số tiền 2.350.000 đồng không liên quan đến vụ án nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã Đức P đã trả lại cho Phan Vũ Phương D là phù hợp nên không xét.

[7.2] Đối với 01 (một) ĐTĐĐ màu trắng vàng; 01 ĐTĐĐ hiệu Vsmart, đã qua sử dụng của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[7.3] Đối với 01(một) ĐTDD màu xanh đen là phương tiện bị cáo liên lạc mua ma túy để tàng trữ nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[7.4] Đối với sổ ma túy còn lại sau giám định được đựng trong 01 (một) bì niêm phong số 495/PC09 (GD – 2021) mặt trước có dòng chữ: “CÔNG AN TỈNH QUẢNG NG, “PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ”, mặt sau có chữ “mẫu vật hoàn trả sau giám định”, các chữ ký giáp lai của ông Võ Tấn T, ông Huỳnh Minh Nh và hình dấu tròn giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ng. Xét không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy

[7.5] Đối với sổ ma túy còn lại sau giám định được đựng trong 01 (một) bì niêm phong số 779/PC09 (GD – 2021) mặt trước có dòng chữ: “CÔNG AN TỈNH QUẢNG NG, “PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ”, mặt sau có chữ “mẫu vật hoàn trả sau giám định”, các chữ ký giáp lai của ông Đặng Văn V, ông Huỳnh Minh Nh và hình dấu tròn giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ng. Xét không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy

[7.6] Đối với các vật chứng: 01 (một) bình thủy tinh bên trong không chứa gì, trên miệng bình được quấn băng keo; 50 (năm mươi) ống hút nhựa; 01 (một) đầu khò gas; 33 (ba mươi ba) bật lửa gas; 01 (một) bình nhựa màu trắng, nắp màu xanh đục thùng 02 lỗ, một lỗ gắn ống hút; 04 (bốn) kéo bằng kim loại; 01 (một) bình gas nhỏ hiệu Blue star; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy bên trong không có gì; 01(một) nắp nhựa đục thùng hai lỗ có gắn một ống hút nhựa màu trắng, một ống thủy tinh; 27 (hai mươi bảy) túi nilon được hàn kín ba đầu, bên trong không có gì; 04 (bốn) ống hút nhựa, trong đó có 02 ống hút màu cam, 02 ống hút màu trắng; 04 (bốn) bật lửa gas. Xét các vật chứng này không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy

[8] Ngoài ra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đức P còn tạm giữ một số đồ vật, tài sản của Ba Xuân B, Phạm Hoàng Minh H và Nguyễn Minh H nhưng do không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo Phan Vũ Phương D nên đã trả lại cho các đối tượng nên không xét.

[9] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Phan Vũ Phương D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phan Vũ Phương D 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/8/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Trả lại cho bị cáo Phan Vũ Phương D: 01 (một) điện thoại di động màu trắng vàng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Vsmart, đã qua sử dụng

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01(một) điện thoại di động màu xanh đen, đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) bì niêm phong số 495/PC09 (GD – 2021) mặt trước có dòng chữ: “CÔNG AN TỈNH QUẢNG NG, “PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ”, mặt sau có chữ “mẫu vật hoàn trả sau giám định”, các chữ ký giáp lai của ông Võ Tấn T, ông Huỳnh Minh Nh và hình dấu tròn giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ng.

- 01 (một) bì niêm phong số 779/PC09 (GD – 2021) mặt trước có dòng chữ: “CÔNG AN TỈNH QUẢNG NG, “PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ”, mặt sau có chữ “mẫu vật hoàn trả sau giám định”, các chữ ký giáp lai của ông Đặng Văn V, ông Huỳnh Minh Nh và hình dấu tròn giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ng.

- 01 (một) bình thủy tinh bên trong không chứa gì, trên miệng bình được quấn băng keo đen và băng keo trắng; 50 (năm mươi) ống hút nhựa nhiều màu; 01 (một) đầu khò gas; 33 (ba mươi ba) bật lửa gas nhiều màu; 01 (một) bình nhựa màu trắng, nắp màu xanh đục thùng 02 lỗ, một lỗ gắn ống hút màu đỏ; 04 (bốn) kéo bằng kim loại; 01 (một) bình gas màu đen nhỏ hiệu Blue star; 01 (một) bộ dụng cụ để sử dụng ma túy, bên trong không có gì; 01(một) nắp nhựa đục thùng hai lỗ có gắn một ống hút nhựa màu trắng, một ống thủy tinh; 27 (hai mươi bảy) túi nilon được hàn kín ba đầu, bên trong không có gì; 04 (bốn) ống hút nhựa, trong đó có 02 (hai) ống hút màu cam, 02 (hai) ống hút màu trắng; 04 (bốn) bật lửa gas.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/12/2021 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đức P và Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thị xã Đức P.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phan Vũ Phương D phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND thị xã Đức Phổ;
- Cơ quan CSĐT Công an TX.Đức Phổ;
- Cơ quan THAHS Công an TX.Đức Phổ;
- Chi cục THADS TX.Đức Phổ;
- Nhà tạm giữ Công an TX.Đức Phổ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Minh Trung

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN –
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Thời

Lê Thị Hạnh

Phạm Minh Trung

